| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM TÂN**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập –Tự do –Hạnh phúc** |

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày: 31/12/2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Anh Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Thanh Tú và ông Phan Quang Sơn

**Thư ký phiên tòa**: Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa**: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 20/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 16/12/2020 đối với bị cáo:

Trần Minh N, sinh năm 1993 tại Bình Thuận, Nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn TM, huyện HT, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình T và bà Đỗ Thị H; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Võ Thị A, sinh 1970, Khu phố A, thị trấn TM, huyện HT, tỉnh Bình Thuận *(Có mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/7/2020, Trần Minh N đến nhà bà Võ Thị A, thuộc khu phố A, TT. TM, huyện HT để xin rượu uống, trên đường đi N lượm được 01 cái liềm nên mang theo, khi đến nơi, thấy bà A đang đóng cửa nhà chuẩn bị đi công việc nên N nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà A trộm cắp rượu uống. Chờ bà A vừa đi khỏi nhà thì N lén lút đi đến cửa sau nhà thấy cửa chỉ được khép nên để cái liềm và đôi dép màu đen đang mang tại đây rồi mở cửa vào trong phòng bếp lấy rượu uống, sau khi uống 01 cốc rượu thì N thấy trên bàn ở phòng bên cạnh có 01 cái ví liền tới lấy mở ra xem thấy bên

trong có số tiền khoảng 100.000 đồng, N lấy 70.000 đồng rồi đi lên phòng khách thấy có 01 xe mô tô biển số 86X1-1770, nhãn hiệu Yamaha, trên xe có sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp để dùng làm phương tiện đi lại. Thực hiện ý đồ trên, N dắt xe mô tô 86X1-1770 ra ngoài bằng cửa sau và mang đôi dép màu trắng của bà A đang để ở cửa sau rồi điều khiển xe mô tô 86X1-1770 chạy đi chơi. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, bà A về nhà phát hiện bị mất tài sản, khi đang kiểm tra bị mất những gì thì bà A thấy N điều khiển xe mô tô 86X1-1770 chạy ngang nhà mình liền tri hô và đuổi theo nhưng không kịp nên đến Công an thị trấn TM trình báo vụ việc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh ruột của N là Trần Duy H, sinh năm 1987 (trú tại khu phố D, TT. TM) thấy N đang sử dụng xe mô tô 86X1-1770 của bà A nên thu giữ đem về giao nộp cho Công an huyện HT xử lý, số tiền 70.000 đồng thì N đã tiêu xài hết. Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện HT, Trần Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định thì xe mô tô biển số 86X1-1770, nhãn hiệu Yamaha, tại thời điểm bị Trần Minh N chiếm đoạt có giá trị 5.950.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô biển số 86X1-1770, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ-bạc và 01 đôi dép bằng nhựa xốp, màu trắng, đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện HT đã trả lại cho bị hại Võ Thị A.

- 01 cái liềm (cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại bị gỉ sét) và 01 đôi dép bằng nhựa xốp, màu đen, đã qua sử dụng. Hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT quản lý.

- Đối với số tiền 70.000 đồng thì Trần Minh N đã tiêu xài hết nên không thu giữ được.

Về phần dân sự: Người bị hại, bà Võ Thị A không yêu cầu Trần Minh N bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Người bị hại thống nhất với cáo trạng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 20/11/2020 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Trần Minh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo qua đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Minh N từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về phần dân sự: Bà Võ Thị A không yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 86X1-1770, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ-bạc và 01 đôi dép bằng nhựa xốp, màu trắng, đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho bị hại Võ Thị A là đúng pháp luật.

Đối với 01 cái liềm (cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại bị gỉ sét) và 01 đôi dép bằng nhựa xốp, màu đen, đã qua sử dụng. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 70.000 đồng, Trần Minh N đã tiêu xài hết nên không thu giữ được và bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trần Minh N là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, muốn có tài sản để tiêu xài và sử dụng nhưng lười lao động nên khoảng 10 giờ ngày 18/7/2020, tại nhà bà Võ Thị A thuộc khu phố A, thị trấn TM, huyện HT, Trần Minh N đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bà A số tiền 70.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 86X1-1770 trị giá 5.950.000 đồng. Hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị như đã nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi lén lút trộm cắp số tiền 70.000đồng và xe mô tô biển kiểm soát số 86X1-1770 trị giá 5.950.000 đồng để truy tố bị cáo Trần Minh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, người bị hại xin giảm nhẹ và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS nên HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Vật chứng vụ án gồm:

01 xe mô tô biển số 86X1-1770, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ-bạc và 01 đôi dép bằng nhựa xốp, màu trắng, đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho bị hại Võ Thị A là đúng pháp luật.

Đối với 01 cái liềm (cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại bị gỉ sét) và 01 đôi dép bằng nhựa xốp, màu đen, đã qua sử dụng. Đây là những vật bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 70.000đồng bị cáo đã tiêu xài hết nên không thu giữ được.

[7] Về dân sự: Người bị hại bà Võ Thị A không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS.

*Tuyên bố*: Bị cáo Trần Minh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*Xử phạt*: Bị cáo Trần Minh N 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Minh N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái liềm (cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại bị gỉ sét) và 01 đôi dép bằng nhựa xốp, màu đen, đã qua sử dụng. Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2020.

*Về án phí*: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**
-VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Anh Dũng**